

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỚI LAI
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 55/2021/ HSST

Ngày: 14 - 12 - 2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI LAI – THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

-Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hoài Tuyên

-Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lý Văn Tìl

2. Ông Phan Thanh Dũng

-Thư ký Tòa án- Ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Phúc Hưng

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Lai tham gia phiên tòa:

Ông Bùi Văn Lư – Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 12 năm 2021 tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Thới Lai, tiến hành mở phiên tòa sơ thẩm công khai xét xử vụ án hình sự thụ lý số 55/2021/HSST ngày 23 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Kiều Hồng G**, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1994; Giới tính: Nam

Tên gọi khác: Không.

Nơi ĐKTT: ấp Thạnh Đ, xã Thạnh P, huyện Giồng R, tỉnh K.

Chỗ ở: ấp Đông Hòa, xã Đông Thuận, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

Trình độ học vấn: Không biết chữ; Nghề nghiệp: Làm thuê; Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc Kinh; Tôn giáo: Không; Cha: Kiêu Hồng D, sinh năm 1942 (Chết); Mẹ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1950 (chết); Anh em ruột: Có 04 người, lớn 36 tuổi, nhỏ 31 tuổi; Bị cáo chưa có vợ.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- **Đại diện hợp pháp của người bị hại:** Chị **Huỳnh Thị Mộng C**, sinh năm 2002. (Có mặt)

Địa chỉ: ấp Thạnh H, xã Thạnh L, huyện Giồng R, tỉnh K.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

1/ Ông **Huỳnh Quốc H**, sinh năm 1972. (Vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Thạnh T, xã Thạnh L, huyện Giồng R, tỉnh K.

2/ Chị **Kiều Thị Kim C**, sinh năm 2006. (Có mặt)

Người giám hộ: Chị **Kiều Thị T**, sinh năm 1990. (Có mặt)

Địa chỉ: Cùng trú tại ấp Đông H, xã Đông T, huyện T, thành phố C.

3/ Chị **Kiều Thị Hồng Y**, sinh năm 2000 (Có mặt)

Địa chỉ: Cùng trú tại ấp Đông H, xã Đông T, huyện T, thành phố C.

Người bào chữa: Bà **Nguyễn Thị Xuân T** – Trợ giúp viên pháp lý của Chi nhánh số 03 - Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố Cần Thơ. Bào chữa bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị cáo **Kiều Hồng G**.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 19 tháng 5 năm 2021, Kiều Hồng G điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, biển số 86 H9- 4548 chở Kiều Thị Kim C chạy trên hương lộ Thới Lai – Đông Bình đi từ hướng xã Đông Bình về xã Đông Thuận đến đoạn thuộc ấp Đông Lợi, xã Đông Bình, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ thì va chạm với xe mô tô nhãn hiệu Honda – AirBlade biển số 68 G1-043.67 do ông Huỳnh Văn L điều khiển chở ông Huỳnh Quốc H chạy theo chiều ngược lại. Tai nạn xảy ra làm cả hai xe và bốn người đều ngã xuống mặt lộ, bị cáo Kiều Hồng G, bà Kiều Thị Kim C, ông Huỳnh Quốc H bị thương nhẹ. Ông Huỳnh Văn L bị thương nặng được đưa đến Bệnh viện đa khoa Trung ương Cần Thơ cấp cứu đến ngày 21 tháng 5 năm 2021 thì tử vong.

Quá trình điều tra xác định bị cáo Kiều Hồng G không có giấy phép lái xe theo quy định.

Kết quả khám nghiệm hiện trường ghi nhận: Đoạn đường xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, mặt đường được trải nhựa có chiều rộng 5 mét, có vạch kẻ giữa đường không liên tục. Qua khám nghiệm ghi nhận khi va chạm giữa mô tô biển số 68G1-043.67 với xe mô tô biển số 86H9-4548 vùng va chạm cách trung tâm vạch kẻ đường về bên trái là 28 cm đối với xe mô tô biển số 86H9-4548.

Tại kết luận giám định pháp y về tử thi số 32/TT ngày 02 tháng 6 năm 2021 của Trung tâm Pháp y Cần Thơ kết luận:

+Tụ máu dưới da đầu vùng trán;

+Xuất huyết dưới nhện, phù não bán cầu não trái;

+Dập não hoại tử não vùng trán thái dương trái.

Nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não nặng/ Đa chấn thương.

Vật chứng thu giữ: 01(một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, biển số 86H9-4548; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda – AirBlade, biển số 68G1 - 043.67. Tất cả được chuyển đến Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Thới Lai chờ xử lý.

Trách nhiệm dân sự: Bị cáo Kiều Hồng G đã thỏa thuận bồi thường các khoản mai táng phí cho nạn nhân Huỳnh Văn L có Huỳnh Thị Mộng C đại diện với số tiền 70.000.000 đồng, đã giao nhận được 55.000.000 đồng, số còn lại sẽ giao nhận sau và Huỳnh Thị Mộng C đã làm đơn bãi nại cho Kiều Hồng G.

Tại bản cáo trạng số: 55/CT-VKSTL ngày 22 tháng 11 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thới Lai đã truy tố bị cáo Kiều Hồng G về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a Khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm Sát vẫn giữ nguyên bản cáo trạng nêu trên và đề nghị áp dụng điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, điểm a Khoản 2 Điều 260 và Điều 54 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Kiều Hồng G từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự dân sự: Do người hại diện hợp pháp của người bị hại đã nhận tiền bồi thường khắc phục hậu quả 55.000.000 đồng. Tại phiên tòa đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu gì thêm nên đề nghị không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Đề nghị trả cho bị cáo Kiều Hồng G 01(một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, biển số 86H9-4548 và trả lại cho Huỳnh Thị Mộng C 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda – AirBlade, biển số 68G1-043.67.

Người bào chữa cho bị cáo Kiều Hồng G: Thống nhất với tội danh, điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố và đề nghị tại phiên tòa. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ gồm: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện khắc phục bồi thường thiệt hại được gia đình người bị hại chấp nhận và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, phạm tội lần đầu, xem xét hoàn cảnh của bị cáo mồ côi cha mẹ từ nhỏ. Đề nghị xem xét để xử phạt bị cáo Kiều Hồng G từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, người bào chữa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Kiều Hồng G thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với nội dung bản cáo trạng, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường và các tài liệu khác có trong hồ sơ. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Kiều Hồng G phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a Khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

[3] Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Lai truy tố bị cáo Kiều Hồng G về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a Khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự là hoàn toàn chính xác.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm sức khỏe, tính mạng của người khác. Bị cáo tuy chưa có giấy phép lái xe mô tô theo quy định của pháp luật nhưng lại điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 86H9-4548 tham gia giao thông đường bộ, không tập trung quan sát phía trước, không làm chủ tay lái đã lấn sang làm đường bên trái, va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 68G1-043.67 do ông Huỳnh Văn L điều khiển làm ông L ngã xuống đường bị chấn thương sọ não nặng dẫn đến tử vong trong thời gian cấp cứu điều trị. Điều này thể hiện sự xem thường pháp luật, xem thường tính mạng, sức khỏe của người khác của bị cáo nên đã dẫn bị cáo lao vào con đường phạm tội. Cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để đảm bảo giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành một công dân tốt, có lợi cho gia đình và hữu ích cho xã hội.

[5] Tại phiên tòa bị cáo nhận biết được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật. Cần thiết phải lên cho bị cáo một mức án phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục, răn đe riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt đối với bị cáo cần xem xét bản thân bị cáo sau khi phạm tội đã thật thà khai báo và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo có thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo không biết chữ nên phần nào việc am hiểu pháp luật cũng bị hạn chế; Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho đại diện hợp pháp của người bị hại được trên 2/3 mức thỏa thuận bồi thường. Đồng thời tại phiên tòa đại diện hợp pháp của người bị hại có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, cần áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là có căn cứ. Đồng thời bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ được quy định tại

khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng Điều 54 của Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm bồi thường dân sự dân sự: Do người hại diện hợp pháp của người bị hại đã nhận tiền bồi thường khắc phục hậu quả 55.000.000 đồng. Tại phiên tòa đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Cần tuyên trả cho bị cáo Kiều Hồng G 01(một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, biển số 86H9-4548 đã qua sử dụng không xác định chất lượng còn lại và trả lại cho chị Huỳnh Thị Mộng C 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda – AirBlade, biển số 68G1-043.67 đã qua sử dụng không xác định chất lượng còn lại.

[8] Về án phí: Do bị cáo thuộc diện hộ nghèo theo quy định của Chính phủ nên miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[9] Đề nghị người bào chữa cho bị cáo Kiều Hồng G xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là có cơ sở để xem xét. Đối với đề nghị cho bị cáo Kiều Hồng G được hưởng mức án từ 1 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù là không có cơ sở để xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng điểm a Khoản 2 Điều 260, điểm b, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 54 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo **Kiều Hồng G** phạm tội: “**Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ**”.

Xử phạt: Bị cáo **Kiều Hồng G** 02 (hai) năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Tại phiên tòa đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Trả cho bị cáo Kiều Hồng G 01(một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, biển số 86H9-4548 đã qua sử dụng không xác định chất lượng còn lại và trả lại cho chị Huỳnh Thị Mộng C 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda – AirBlade, biển số 68G1 - 043.67 đã qua sử dụng không xác định chất lượng còn lại.

Về án phí: Căn cứ Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Kiều Hồng G.

Bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ có liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hoặc kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại ủy ban nhân dân địa phương đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa để Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử theo trình tự phúc thẩm. /.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND thành phố Cần Thơ;
- VKSND huyện Thới Lai;
- Công an huyện Thới Lai;
- Chi cục T.H.A DS huyện Thới Lai;
- Sở tư pháp thành phố Cần Thơ;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Hoài Tuyên